

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST

Ngày: 29 - 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Phước Công và bà Nguyễn Thị Ly.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Nhựt Huy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Kiệt - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27, 29 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Ngọc T, sinh ngày 11/3/1974; nơi sinh: tỉnh An Giang; nơi cư trú: khóm F, phường M, thành phố L (nay là phường L), tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn P (chết) và bà Hồ Thị Thanh V, sinh năm 1953; vợ là Đoàn Thị Bích L, sinh năm 1977; có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Tổng Công ty D; địa chỉ: B, T, phường K, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang H; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Bà Đàm Thị T1, chức vụ: Phó Trưởng phòng Tổ chức hành chính kỹ thuật Tổng Công ty D – Chi nhánh C1, theo Văn bản ủy quyền số 021/PTCCT ngày 08/4/2025 (Có mặt).

2. Ông Huỳnh Thanh N, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Vận tải và Dịch vụ, Tổng công ty D1 – Chi nhánh C1; địa chỉ: số I, đường A, KDC H, phường H, Quận C, Thành phố Cần Thơ, theo Văn bản ủy quyền số 441A/PTC-UQ ngày 18/8/2025 (Có mặt).

Người làm chứng: Các ông bà Hồ Thị K, Hồ Thị É, Nguyễn Thị N1, Trương Thị Kim C, Trương Thị Lệ H1, Nguyễn Trường A, (Cùng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2024, Trương Ngọc T (nhân viên lái xe bồn chở xăng dầu của Công ty D2 - Chi nhánh vận tải và dịch vụ P1) điều khiển xe bồn chở xăng dầu biển số 65H-024.23 đến Khu công nghiệp T thuộc quận Ô, thành phố Cần Thơ nhận 20.000lít xăng dầu (gồm 5.000 lít xăng RON 92; 7.000 lít xăng RON 95; 8.000 lít dầu DO) để giao cho Cửa hàng X số 33, tại ấp H, xã K, huyện C. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T đến Cửa hàng số 33 gặp Nguyễn Trường A (quản lý cửa hàng) để giao xăng dầu, T và A nối dây và bắt đầu truyền xăng dầu vào bồn chứa của cửa hàng, trong lúc truyền xăng dầu thì T quan sát van xe bồn, còn A quan sát van bồn chứa xăng dầu của cửa hàng. Sau khi đã truyền được 7.000 lít xăng RON 95 và 8.000 lít dầu DO vào bồn thì bắt đầu truyền xăng E5 RON 92, khi này T đến vị trí bên phải của xe (nơi để bình ắc quy) để làm vệ sinh (quét bụi bẩn) ở khu vực bình ắc quy bằng cách sử dụng cây cọ lông tơ có tấm ốp bằng kim loại quét trên bề mặt bình ắc quy. Trong lúc đang vệ sinh bình ắc quy thì ngọn lửa bùng phát tại khu vực này và cháy lan nhanh, lúc này T khóa van xe bồn rồi dùng bình chữa cháy mini MFZ4 loại 04kg để chữa cháy nhưng ngọn lửa quá lớn nên T và A đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Quá trình điều tra, không thu giữ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 5931/KL-KTHS ngày 21/11/2024 của Phân Viện Kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Điểm xuất phát cháy đầu tiên nằm ở khu vực lắp đặt bình ắc quy bên phải xe bồn biển số 65H-024.23. Nguyên nhân cháy xe bồn là do hỗn hợp hơi xăng dầu tích tụ tại khu vực lắp đặt bình ắc quy trên xe đạt tới giới hạn nồng độ nguy hiểm cháy nổ khi gặp tia lửa điện phát ra từ cực dương của bình ắc quy lập tức bốc cháy, sau đó cháy lan ra xung quanh gây nên vụ cháy nói trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG.TTHS ngày 27/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C Kết luận: 01 xe ô tô biển số 65H5-024.23, nhãn hiệu Isuzu, màu trắng, trị giá 1.806.296.500 đồng và 4.000 lít xăng RON 92, trị giá 84.960.000 đồng. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 1.891.256.500 đồng.

Cáo trạng số 60/CT-VKSKV11 ngày 30/6/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang) đã truy tố bị cáo Trương Ngọc T về tội “*Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản*” theo khoản 2 Điều 180 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Bị hại có mặt tại phiên tòa khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX): Áp dụng khoản 2 Điều 180; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về phần dân sự: Các bên không yêu cầu, nên không đề cập.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, về các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, việc vắng mặt của các ông bà không gây trở ngại đến xét xử của vụ án. Căn cứ vào các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trương Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai bị hại, những người làm chứng chứng kiến về diễn biến, tình tiết của vụ án hoàn toàn phù hợp với Biên bản khám nghiệm, bản ảnh, sơ đồ hiện trường lập ngày 18/01/2024; phù hợp Kết luận giám định số 5931/KL-KTHS ngày 21/11/2024 của Phân Viện Kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh; phù hợp Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG.TTHS ngày 27/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C. Ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 17/01/2024, bị cáo T điều khiển xe bồn chở xăng dầu của Công ty D2 - Chi nhánh vận tải và dịch vụ P1, đến Khu công nghiệp T thuộc quận Ô,

thành phố Cần Thơ nhận 20.000lít xăng dầu để giao cho Cửa hàng X số 33 tại ấp H, xã K, huyện C. Trong lúc truyền xăng E5 RON 92 thì bị cáo đến vị trí nơi để bình ắc quy dùng cọ lông tơ có ốp bằng kim loại quét bụi trên bề mặt bình ắc quy thì ngọn lửa bùng phát, cháy lan nhanh làm thiệt hại về tài sản có tổng trị giá 1.891.256.500 đồng. Hành vi của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu khách quan của tội “*Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 180 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ từ 02 năm đến 03 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[3]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Là nhân viên được giao điều khiển xe bồn chở xăng dầu cho các cửa hàng thì bị cáo phải tuân thủ các quy định an toàn về phòng chống cháy nổ, lường trước các tình huống dễ phát sinh để phòng ngừa, nhưng bị cáo không làm được việc đó mà trong lúc truyền xăng E5 RON 92 từ xe bồn vào bồn chứa cửa hàng thì bị cáo đến vị trí bên phải của xe (nơi để bình ắc quy) để làm vệ sinh làm tăng lượng ma sát giữa bình ắc quy với lượng xăng dầu tích tụ dẫn đến ngọn lửa bùng phát và cháy. Hành vi phạm tội của bị cáo do vô ý cầu thả gây thiệt hại về tài sản của bị hại 1.891.256.500 đồng, nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, trong thời gian cho tại ngoại bị cáo không vi phạm nào khác, thể hiện được sự ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đó là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lại là lao động trong gia đình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với quy định tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, HĐXX xét không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà nghĩ nên cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa lao động nuôi sống gia đình, như đề nghị của Kiểm sát viên.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì khác, nên HĐXX không cấp giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ vật chứng nên không xem xét.

[6]. **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc T phạm tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản”.

1. Căn cứ khoản 2 Điều 180; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trương Ngọc T 06 tháng tù cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trương Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường L, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/8/2025), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TA tỉnh (01);
- VKS khu vực 11;
- VKS tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang (01);
- Cơ quan THAHS, HTTP (02);
- Phòng hồ sơ (01);

- Phòng THADS khu vực 11(01);
- Bộ phận THAHS.TA (01);
- Phân trại tạm giam khu vực Chợ Mới;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

- Lưu VP.

Lê Văn Huệ